

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **330/2021/HSST**
Ngày 29/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành.
2. Ông Trần Xuân Viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 333/2021/HSST ngày 25/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 346/2021/QĐXXST-HS ngày 07/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NVH**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Nguyễn Giang H; Sinh ngày: 26 tháng 4 năm 1959; Nơi cư trú: Xóm M, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn P (đã chết); Con bà: Lê Thị T, sinh năm: 1930; Gia đình có 08 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Vũ Thị N, sinh năm: 1969; Có 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (Bị tạm giữ từ ngày 25/3/2021 đến ngày 03/4/2021).

(Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: - Chị NTT, sinh năm 1973.
Trú quán: Xóm M, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt tại phiên tòa)*

Người làm chứng: Chị Lê Thị P, sinh năm 1961. Trú tại: T 3, xã P, huyện N, tỉnh N. *(Vắng mặt)*

Người chứng kiến: Anh Đào Ngọc T, sinh năm 1981, trú tại T 4, phường C, thành phố T. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 25/3/2021, tổ công tác của Công an phường C, thành phố T làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đảo tròn C thuộc tổ 5 của phường phát hiện 01 nam giới đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35N4-5951 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, người nam giới khai họ tên là NVH. Tổ công tác kiểm tra, phát hiện tại lòng bàn tay trái của H có 01 gói giấy bạc nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Theo H khai nhận là ma túy Heroine, H vừa mua được với giá 200.000đ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Đồng thời, tạm giữ của NVH 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, mang biển kiểm soát 35N4-5951.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cân toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của NVH có khối lượng là 0,119 gam (không phải một một chín gam), lấy 0,033 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu H gửi giám định, còn lại 0,086 gam cho vào bì niêm phong ký hiệu H1 lưu kho (BL: 50).

Tại bản Kết luận giám định số 652/KL-KTHS ngày 02/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng ma túy gửi giám định là 0,033 gam, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,119 gam (BL 53).

Tại cơ quan điều tra NVH khai: Khoảng 9 giờ ngày 25/3/2021, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35N4-5951 (là xe của chị NTT, sinh năm 1973, nơi cư trú: Xóm M, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) đi từ nhà đến khu vực cổng Bệnh viện Q để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, do không mua được ma túy nên H tiếp tục điều khiển xe quay lại khu vực chợ C để tìm mua ma túy. Tại đây, H gặp một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ và mua được của người này 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000đ. Sau đó, H cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng. Khi H đi đến khu vực đảo tròn C thuộc tổ 5, phường C thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Lời khai nhận của NVH phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án (BL: 45-46; 53; 55-58).

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 bì niêm phong kí hiệu H (Bên trong chứa 0,019 gam mẫu ma túy hoàn trả sau giám định).

- 01 bì niêm phong kí hiệu H1 (Bên trong chứa 0,086 gam mẫu ma túy lưu kho)

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, mang biển kiểm soát 35N4-5951, số khung: LLHHC09023Y693995, số máy: HC09E069513.

Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 336/CT-VKSNDTPTN ngày 21/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố NVH về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo NVH phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề xuất xử phạt NVH mức án từ 15 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Người liên quan không tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người liên quan.. không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám

định, lời khai của người liên quan, người chứng kiến và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 25/3/2021, tại khu vực tổ 5, phường C, thành phố T, NVH có hành vi tàng trữ 0,119 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường C, thành phố T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ 0,119 gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người lao động thuần túy chưa có tiền án tiền sự gì, nhưng không biết phát huy bản chất của người lao động lại nghiện ma túy..

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong kí hiệu H (Bên trong chứa 0,019 gam mẫu ma túy hoàn trả sau giám định). 01 bì niêm phong kí hiệu H1 (Bên trong chứa 0,086 gam mẫu ma túy lưu kho).

Hoàn trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, mang biển kiểm soát 35N4-5951, số khung: LLHHC09023Y693995, số máy: HC09E069513. cho chị NTT vì xác định khi bị cáo H lấy xe đi thì chị T không biết và H cũng không nói cho chị T biết(chiếc xe trên là do chị T mua của chị Lê Thị P ở Ninh Bình vào năm 2017).

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, NVH khai mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch, địa chỉ vào ngày 25/3/2021 tại khu vực chợ C, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý.

Đối với chị NTT là người cho H mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 35N4-5951. Quá trình điều tra xác định chị T không biết việc H sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí:

- Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **NVH** (*Nguyễn Giang H*) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: NVH (*Nguyễn Giang H*) **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án và được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 25/3/2021 đến ngày 03/4/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong theo đúng quy định, kí hiệu H bên trong chứa 0,019 gam ma túy mẫu H và vỏ bao gói mẫu H, hoàn trả sau giám định, mặt sau có chữ ký của Nguyễn Minh T và Nguyễn Huy H 02 dấu đỏ của

phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên. 01 bì niêm phong theo đúng quy định kí hiệu H1 bên trong chứa 0,086 gam ma túy (chất bột màu trắng) là mẫu vật lưu kho. Mặt sau có 03 hình dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT - Công an thành phố Thái Nguyên và chữ ký, họ tên của Đỗ Văn T, Nguyễn Hữu H, Đỗ Ngọc T, NVH, Nguyễn Quang K, Nguyễn Thành T.

Hoàn trả cho chị NTT 01 xe mô tô biển kiểm soát 35N4-5951, nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: đỏ, Số loại: C100, dung tích si lanh: 97, số máy: HC09E069513, số khung: LLHHC09023Y693995, xe cũ đã qua sử dụng, loại xe 02 bánh từ 50 - 175cm³.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng số 460 ngày 21/6/2021

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo NVH phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo; NLQ..
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chính

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Duy Chính

